

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ T & B VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ T & B VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM T & B TRADING AND INVESTMENT JOINTS TOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: T & B VIET NAM .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107982077

3. Ngày thành lập: 31/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 6, Tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: - Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy; - Dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động;	8532
2.	Xây dựng nhà các loại	4100
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641(Chính)
5.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
8.	Tái chế phế liệu	3830
9.	Thu gom rác thải độc hại	3812
10.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;	7110
12.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Đồ dệt, trang phục và giày dép;	7729
19.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
20.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
23.	Phá dỡ	4311
24.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
25.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
26.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
27.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Sửa chữa quần áo;	9529
28.	Sản xuất sợi	1311
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình;	7410
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới;	4610
32.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
33.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
34.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
35.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn trang thiết bị bảo hộ lao động;	4669
37.	Đúc sắt, thép	2431
38.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
39.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420

40.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém;	8559
41.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
42.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
43.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
44.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm;	3900
45.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
47.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
48.	Bán buôn đồ uống	4633
49.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường;	7490
50.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
51.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
52.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THUẬN	P 505, ĐN 1, Tòa CT1, Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	255.000	2.550.000.000	51,000	03008100003	
			Tổng số	255.000	2.550.000.000	51,000		
2	HÀ THỊ TUYẾT	P505, ĐN1, Tòa CT1, Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	9,000	034181004614	
			Tổng số	45.000	450.000.000	9,000		
3	ĐÀO XUÂN BÌNH	Thôn Đồng Tỉnh, Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	C0665589	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THUẬN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 03008100003

Ngày cấp: 03/03/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P 505, ĐN 1, Tòa CT1, Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P 505, ĐN 1, Tòa CT1, Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội